

KẾ HOẠCH
Huy động trẻ đến trường và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp
năm học 2021 - 2022

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2021 - 2022;

Căn cứ Công văn số 1749/UBND-VX ngày 30 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai tăng cường các biện pháp kiểm soát dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1591/SGDDT-VP ngày 30 tháng 5 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ngưng tất cả các hoạt động tập trung quá số người theo quy định giãn cách của Ủy ban nhân dân Thành phố;

Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh xây dựng Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2021 - 2022 như sau:

I. YÊU CẦU TUYỂN SINH

1. Đảm bảo chỗ học cho học sinh vào các lớp đầu cấp; trong đó Mầm non và Tiểu học thu nhận theo phường hoặc cụm phường; Trung học cơ sở theo cụm phường.

2. Đảm bảo 100% học sinh lớp 1, lớp 6 được học 2 buổi/ngày để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đồng thời đảm bảo 100% học sinh lớp 2 được học 2 buổi/ngày và xây dựng kế hoạch những năm tiếp theo cho các lớp còn lại học 2 buổi/ngày.

3. Thực hiện đúng Điều lệ nhà trường ở mỗi bậc học, quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo nghiêm túc, an toàn, công bằng, chính xác, đánh giá đúng trình độ người học, phản ánh đúng chất lượng dạy và học.

4. Tuyên truyền về những chủ trương tuyển sinh đầu cấp của Thành phố và Quận đến từng hộ dân trên địa bàn.

5. Đảm bảo thực hiện đúng các hướng dẫn an toàn phòng, chống dịch bệnh khi tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh.

6. Nghiêm cấm các trường vận động, quyên góp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

II. NGUYÊN TẮC TUYỂN SINH

1. Huy động 100% trẻ năm tuổi đang cư ngụ trên địa bàn quận vào trường Mầm non theo địa bàn phường, có kế hoạch đảm bảo chỗ học cho trẻ nhà trẻ và mẫu giáo ba tuổi, bốn tuổi.

Đảm bảo sĩ số lớp nhà trẻ: 25 trẻ/lớp, mẫu giáo: 35trẻ/lớp.

Các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập nhận trẻ năm tuổi phải thực hiện đầy đủ chương trình mầm non năm tuổi theo quy định.

2. Huy động 100% trẻ sáu tuổi (sinh năm 2015) đang cư ngụ trên địa bàn quận Bình Thạnh (có hộ khẩu thường trú tại quận Bình Thạnh); có sổ tạm trú tại quận Bình Thạnh nhưng có hộ khẩu thường trú tại các quận, huyện của Thành phố Hồ Chí Minh) vào học lớp 1 ở các trường tiểu học theo phường hoặc cụm phường.

Không nhận học sinh học sớm tuổi và không nhận học sinh trái tuyến ngoài quận.

Phân đầu thực hiện sĩ số lớp theo Điều lệ trường tiểu học: 35 học sinh/lớp.

3. Học sinh trong độ tuổi quy định đã hoàn thành chương trình cấp tiểu học trên địa bàn quận được phân tuyến vào học lớp 6 ở các trường Trung học cơ sở theo phường hoặc cụm phường.

Phân đầu đảm bảo sĩ số theo Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học: 45 học sinh/lớp.

4. Hội đồng tuyển sinh các trường có trách nhiệm thực hiện việc tuyển sinh vào các lớp đầu cấp theo quy định; Phối hợp các Ủy ban nhân dân phường sở tại giải quyết các trường hợp phát sinh khiếu nại. Sau khi kết thúc tuyển sinh, Ban Chỉ đạo tuyển sinh quận xem xét giải quyết đối với các trường hợp phát sinh (qua báo cáo, đề xuất của trường và Ủy ban nhân dân phường).

III. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

1. Huy động trẻ vào trường Mầm non

- Dự kiến dân số độ tuổi sinh năm 2016 (5 tuổi): **3.763 trẻ**.

- Chỉ tiêu tuyển sinh cụ thể các lớp từ nhóm trẻ, lớp mầm, chồi và lá:

+ Dự kiến huy động **3.763/3.763** trẻ 5 tuổi ra lớp (sinh năm 2016) - tỷ lệ 100%, trong đó **3.738/3.763** trẻ học bán trú - tỷ lệ 99,33% .

+ Dự kiến huy động **3.667/8.267** trẻ trong độ tuổi vào nhà trẻ - tỷ lệ 44,35%, trong đó 100% học bán trú.

+ Dự kiến huy động **10.791/10.828** trẻ trong độ tuổi vào các lớp mẫu giáo (Mầm, Chồi, Lá) - tỷ lệ 99,65%, trong đó **10.746/10.791** trẻ học bán trú tỷ lệ 99,58% .

2. Tuyển sinh vào lớp 1

- Dự kiến dân số độ tuổi sinh năm 2015 (6 tuổi): 5.057 trẻ.
- Tỷ lệ học sinh bán trú: 85%.
- Tỷ lệ lớp học 2 buổi/ngày: 100%.

3. Tuyển sinh vào lớp 6

- Số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: 4.555 em (kể cả tư thực, phổ cập).
- Huy động 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 các hệ trường (công lập, tư thực, giáo dục thường xuyên,...) trong đó:
 - Trường công lập nhận: 4087 em - tỷ lệ 90%.
 - Trường tư thực, giáo dục thường xuyên nhận: 468 em - tỷ lệ 10%.
 - Tỷ lệ học sinh bán trú: 60%.
 - Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày: 100%.

IV. PHƯƠNG THỨC HUY ĐỘNG TRẺ RA LỚP

1. Huy động trẻ ra lớp Mầm non 5 tuổi và các lớp khác

a) Phương thức tuyển sinh

- Các cơ sở giáo dục mầm non phối hợp Ủy ban nhân dân phường để vận động và tiếp nhận trẻ 5 tuổi chưa ra lớp để thực hiện phổ cập Mầm non cho trẻ 5 tuổi.
- Từng trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh theo kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp của Ủy ban nhân dân quận, thành lập Hội đồng tuyển sinh của trường để thực hiện công tác tuyển sinh đúng quy định.
- Các trường thu nhận trẻ tại địa phương trước và có thể thu nhận trẻ các phường khác nếu chưa đủ chỉ tiêu. Ưu tiên tiếp nhận trẻ mẫu giáo 5 tuổi (sinh năm 2016), có hộ khẩu thường trú, KT3 tại quận Bình Thạnh).
- 18 trường nhận trẻ từ 13-18 tháng tuổi (Mầm non 1, Mầm non 2, Mầm non 3, Mầm non 5, Mầm non 6, Mầm non 7A, Mầm non 11B, Mầm non 12, Mầm non 13, Mầm non 14, Mầm non 15, Mầm non 17, Mầm non 19, Mầm non 24A, Mầm non 24B, Mầm non 26, Mầm non 27, Mầm non Học viện Sài Gòn) ưu tiên nhận con đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, công nhân lao động diện hộ nghèo, cận nghèo.
- Đối với cơ sở mầm non ngoài công lập (kể cả các lớp mẫu giáo và nhóm trẻ tư thực) phải đảm bảo về cơ sở vật chất, giáo viên, không nhận quá số trẻ/lớp theo quy định và thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới được tiếp nhận trẻ 5 tuổi.

b) Chỉ tiêu và phân tuyến tuyển sinh: Phụ lục 1.

c) Thành phần hồ sơ

- Đơn xin nhập học (theo mẫu).
- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.
- Phiếu khám sức khỏe.
- Phiếu điều tra tâm lý (đối với trẻ dưới 3 tuổi).
- Bản sao hộ khẩu (mang theo bản chính để đối chiếu).

d) Thời gian tuyển sinh

Từ ngày 26 tháng 7 năm 2021 đến ngày 09 tháng 8 năm 2021.

Ngày 16 tháng 8 năm 2021: Các trường công bố danh sách trẻ học Nhà trẻ, Mầm, Chồi, Lá năm học 2021-2022.

Riêng lứa tuổi nhà trẻ, các trường thu nhận theo từng đợt để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

2. Tuyển sinh vào lớp 1

a) Phương thức tuyển sinh

Ban Chỉ đạo tuyển sinh quận căn cứ danh sách trẻ sinh năm 2015 do các Ủy ban nhân dân phường lập để phân tuyến theo phường hoặc cụm phường.

Việc phân tuyến thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Trẻ có hộ khẩu thường trú tại quận Bình Thạnh phân tuyến theo hộ khẩu vào các trường thuộc phường đang cư ngụ hoặc các trường thuộc phường liền kề.

- Trẻ có Sổ tạm trú tại quận Bình Thạnh nhưng có hộ khẩu thường trú tại các quận, huyện của Thành phố Hồ Chí Minh sẽ được phân tuyến vào các trường thuộc phường nếu còn chỗ học hoặc vào các trường thuộc phường liền kề.

- Các trường Tiểu học chuyển giấy báo nhập học lớp 1 về Ủy ban nhân dân phường. Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm niêm yết danh sách, thông báo đến Tổ dân phố và chuyển giấy báo nhập học lớp 1 đến từng phụ huynh.

Riêng việc tuyển sinh trường tiểu học Hồng Hà, Chu Văn An quy định như sau:

- Trường tiểu học Hồng Hà tiếp nhận học sinh có hộ khẩu và đang sinh sống thực tế tại Phường 17.

- Trường tiểu học Chu Văn An tiếp nhận học sinh đủ các điều kiện:

+ Nhập khẩu từ tháng 9/2020 trở về trước và đang sinh sống thực tế tại khu phố 6 Phường 26;

+ Ở cùng với cha hoặc mẹ hoặc ông, bà ở trên cùng địa chỉ hộ khẩu.

b) Chỉ tiêu và phân tuyến tuyển sinh (*Phụ lục 2*)

c) Thành phần hồ sơ

- Đơn nhập học lớp 1 (theo mẫu của trường).
- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.
- Giấy báo nhập học lớp 1 năm học 2021 - 2022.
- Bản sao hộ khẩu hoặc Bản sao Sổ tạm trú (không sao y chứng thực).

Lưu ý: Khi đến trường làm thủ tục nhập học, phụ huynh mang theo bản chính để đối chiếu.

Trường hợp địa chỉ trên giấy báo không khớp với địa chỉ cư trú thực tế, Ban Chỉ đạo tuyển sinh quận sẽ xem xét, điều chỉnh giới thiệu trường tiểu học tiếp nhận.

d) Thời gian tuyển sinh

Công tác tuyển sinh bắt đầu từ ngày 26 tháng 7 năm 2021 và được công bố kết quả đồng loạt vào ngày 16 tháng 8 năm 2021.

3. Tuyển sinh vào lớp 6

a) Phương thức tuyển sinh

Ban Chỉ đạo tuyển sinh quận căn cứ danh sách học sinh lớp Năm hoàn thành chương trình tiểu học do các trường tiểu học công lập và tư thục báo cáo có nguyện vọng học lớp Sáu các trường trung học cơ sở công lập trên địa bàn quận để phân tuyến.

Việc phân tuyến thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Học sinh đang học tại quận Bình Thạnh phân tuyến theo hộ khẩu vào các trường thuộc phường cư ngụ hoặc các trường thuộc phường liền kề.

- Học sinh cư ngụ ngoài quận nhưng đang học tại các trường tiểu học thuộc quận Bình Thạnh.

- Học sinh không học tiểu học tại quận Bình Thạnh đã được phân tuyến về các trường ở quận khác, nhưng có nguyện vọng chuyển trường học lớp 6 tại quận Bình Thạnh sẽ được Ban Chỉ đạo tuyển sinh quận xem xét giới thiệu các trường trung học cơ sở có khả năng tiếp nhận, thời gian tiếp nhận hồ sơ từ 19/7/2021 đến ngày 02/8/2021.

Phòng Giáo dục và Đào tạo chuyển giấy báo nhập học lớp 6 đến các trường tiểu học. Các trường tiểu học trả hồ sơ học bạ và giấy báo nhập học lớp Sáu đến từng phụ huynh. Phụ huynh đến trường trung học cơ sở theo thời gian quy định trên giấy báo nhập học để làm thủ tục nhập học.

Lưu ý: Khi đến trường làm thủ tục nhập học, phụ huynh mang theo bản chính để đối chiếu.

Trường hợp địa chỉ trên giấy báo không khớp với địa chỉ cư ngụ thực tế, Ban Chỉ đạo tuyển sinh quận sẽ xem xét, điều chỉnh giới thiệu trường trung học cơ sở tiếp nhận.

Riêng việc tuyển sinh trường THCS Điện Biên, Đồng Đa, Lê Văn Tám quy định như sau:

- Trường THCS Điện Biên nhận học sinh đang cư ngụ tại Phường 17, khu phố 1-2 Phường 21, khu phố 1 Phường 24. Học sinh đang cư ngụ tại Phường 15 có tổng điểm kiểm tra học kỳ 2 (Tiếng Việt - Toán) từ 19 điểm trở lên.
- Trường THCS Đồng Đa tiếp nhận học sinh đang học tại quận Bình Thạnh có hộ khẩu và cư ngụ tại Phường 25, tổng điểm kiểm tra học kỳ 2 (Tiếng Việt - Toán) từ 19,25 điểm trở lên.
- Trường THCS Lê Văn Tám tiếp nhận học sinh đang học tại quận Bình Thạnh có hộ khẩu và cư ngụ tại Phường 26, tổng điểm kiểm tra học kỳ 2 (Tiếng Việt - Toán) từ 19,25 điểm trở lên.

b) Chỉ tiêu và phân tuyến tuyển sinh: *(Phụ lục 3)*

c) Thành phần hồ sơ

- Đơn nhập học lớp Sáu (theo mẫu của trường).
- Học bạ (bản chính) của cấp tiểu học.
- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.
- Giấy báo nhập học lớp 6 năm học 2021 - 2022.
- Bản sao hộ khẩu (mang theo bản chính để đối chiếu).

d) Thời gian tuyển sinh

Công tác tuyển sinh bắt đầu từ ngày 19 tháng 7 năm 2021 và được công bố kết quả đồng loạt vào ngày 16 tháng 8 năm 2021.

V. TUYỂN SINH LỚP 1 VÀ LỚP 6 CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH

1. Tuyển sinh lớp 1 tiếng Anh

Thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025. Tổ chức làm quen tiếng Anh cho học sinh lớp 1 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 và lộ trình riêng của Thành phố theo Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Đối với các loại hình lớp học tăng cường Tiếng Anh ở Tiểu học, hàng năm, Hội đồng trường có trách nhiệm xem xét, đưa ra khỏi loại hình này các học sinh không theo kịp chương trình và tổ chức khảo sát tuyển bổ sung nhưng phải bảo đảm sĩ số không vượt quá theo quy định.

2. Tuyển sinh lớp 1, lớp 6 chương trình tăng cường tiếng Anh

a) Lớp Một: 07 trường tiểu học Chu Văn An, Tô Vĩnh Diện, Hồng Hà, Nguyễn Bá Ngọc, Bình Quới Tây, Hà Huy Tập, Bình Hòa tổ chức học sinh lớp 1 học tăng cường tiếng Anh theo Công văn số 1370/GDDT-TH ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Lớp Sáu: **08 trường THCS gồm Hà Huy Tập, Nguyễn Văn Bé, Bình Lợi Trung, Phú Mỹ, Bình Quới Tây, Điện Biên, Rạng Đông, Trương Công Định** tiếp nhận học sinh đã được công nhận hoàn thành chương trình cấp tiểu học và có điểm kiểm tra toàn năm từng kỹ năng từ 6.0 điểm trở lên (không có kỹ năng nào dưới 6.0 điểm) hoặc chứng chỉ ngoại ngữ bậc 2 hoặc chứng chỉ đạt trình độ A2 trở lên theo khung CEFR hoặc chứng chỉ Cambridge Flyer đạt từ 10/15 khiên trở lên hoặc TOEFL Primary Step 2 đạt từ 3/5 huy hiệu trở lên hoặc cấp độ Quickmarch của PTE Young Learners đạt Pass từ 3/5 sao trở lên hoặc là học sinh học chương trình Tiếng Anh tích hợp cấp tiểu học có điểm trung bình môn tiếng Anh tích hợp lớp 5 từ 6.0 trở lên.

Riêng trường THCS Lê Văn Tám và THCS Đống Đa quy định như sau:

- Trường THCS Lê Văn Tám tiếp nhận học sinh đang học tại quận Bình Thạnh có hộ khẩu và cư ngụ tại Phường 26, tổng điểm kiểm tra học kỳ 2 (Tiếng Việt-Toán) từ 19,25 điểm trở lên và có điểm trung bình kỹ năng Tiếng Anh từ 9,0 trở lên.

- Trường THCS Đống Đa tiếp nhận học sinh đang học tại quận Bình Thạnh có hộ khẩu và cư ngụ tại Phường 25, tổng điểm kiểm tra học kỳ 2 (Tiếng Việt-Toán) từ 19,25 điểm trở lên và có điểm trung bình kỹ năng Tiếng Anh từ 9,0 trở lên.

Lưu ý: Các trường tiểu học Tô Vĩnh Diện, Nguyễn Bá Ngọc, Chu Văn An, Hồng Hà, Bình Quới Tây, Nguyễn Đình Chiểu bàn giao danh sách, học bạ học sinh lớp Năm chương trình tăng cường Tiếng Anh cho các trường Trung học cơ sở theo phân tuyến.

3. Tuyển sinh lớp Một, lớp Sáu chương trình tích hợp

a) Lớp Một: 06 trường tiểu học Chu Văn An, Hồng Hà, Nguyễn Đình Chiểu, Bạch Đằng, Đống Đa, Bé Văn Đàn sẽ tuyển sinh chương trình tích hợp.

b) Lớp Sáu: 04 trường THCS Lê Văn Tám, Đống Đa, Hà Huy Tập, Điện Biên sẽ tuyển sinh chương trình tích hợp.

- + Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học theo chương trình Tiếng Anh tích hợp.

- + Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có đủ năng lực tiếng Anh thỏa một trong các điều kiện sau đây:

* Theo hệ thống Pearson English: Học sinh phải có chứng chỉ PTE cấp độ Quickmarch (Pass - số sao tối thiểu 3/5 sao).

* Theo hệ thống Cambridge English: Học sinh phải có chứng chỉ Flyer (số khiên tối thiểu 12/15 khiên).

* Theo hệ thống ETS: Học sinh phải có chứng chỉ TOEFL Primary bậc 2 với số huy hiệu tối thiểu là 3/4 huy hiệu (TOEFL Primary, Step 2, 3 badges).

* Học sinh phải được đánh giá đạt bài khảo sát năng lực tiếng Anh đầu vào của chương trình (Placement test).

- Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, thực hành thí nghiệm cho các lớp chương trình tích hợp theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Riêng trường THCS Lê Văn Tám và THCS Đống Đa tiếp nhận học sinh Chương trình tích hợp như sau:

- Trường THCS Lê Văn Tám tiếp nhận học sinh đang học Chương trình tích hợp tại quận Bình Thạnh có hộ khẩu và cư ngụ tại Phường 26, tổng điểm kiểm tra học kỳ 2 (Tiếng Việt - Toán) từ 19,25 điểm trở lên.

- Trường THCS Đống Đa tiếp nhận học sinh đang học chương trình tích hợp tại quận Bình Thạnh có hộ khẩu và cư ngụ tại Phường 25, tổng điểm kiểm tra học kỳ 2 (Tiếng Việt-Toán) từ 19,25 điểm trở lên.

Hội đồng tuyển sinh các trường thông báo công khai tiêu chuẩn và điều kiện đăng ký vào học các lớp tiếng Anh tích hợp và xét duyệt theo đúng quy định.

Lưu ý: Các trường tiểu học Chu Văn An, Hồng Hà, Nguyễn Đình Chiểu, Bạch Đằng bàn giao danh sách, học bạ học sinh lớp Năm chương trình Tích hợp cho các trường trung học cơ sở theo phân tuyến.

VI. VỀ CÁC LỚP HAI BUỔI/NGÀY

Các trường tổ chức lớp hai buổi/ngày và lớp bán trú phải đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất trường học.

Các trường Tiểu học, Trung học cơ sở gửi hồ sơ (tờ trình, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày) trình Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt trước khi thực hiện.

VII. TUYỂN SINH KHÓA 8 HỆ TRUNG CẤP NGHỀ

Trường Trung cấp Nghề Bình Thạnh tuyển sinh khóa 9 hệ Trung cấp Nghề chỉ tiêu 315 học viên.

1. Các nghề đào tạo khóa 8 hệ Trung cấp: gồm 8 nghề

- Điện công nghiệp
- Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí

- Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính
- Quản trị mạng máy tính
- Cắt gọt kim loại
- Công nghệ Ô tô
- Nghiệp vụ nhà hàng
- May thời trang

2. Đối tượng tuyển sinh

- Học sinh đã tốt nghiệp Trung học cơ sở (lớp 9).
- Học sinh đã học xong lớp 10, 11.

3. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển căn cứ học bạ, bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở (lớp 9).

4. Thời gian dự kiến khai giảng: Tháng 9/2021

5. Thời gian đào tạo

Từ 2 đến 2,5 năm (tùy theo nguyện vọng và trình độ văn hóa của học sinh)

6. Quyền lợi của học sinh khi tham gia học tại trường

- Được miễn 100% học phí học nghề theo Nghị định số 86 /2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 và Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày ngày 30 tháng 3 năm 2016.

- Học sinh sẽ được chọn học chương trình văn hóa theo hệ trung cấp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (1020 giờ)

- Có học bổng, khen thưởng cho học sinh khá, giỏi hàng năm.
- Được tham gia học tập thực tế tại doanh nghiệp.
- Học sinh được đảm bảo giải quyết việc làm 100% sau khi tốt nghiệp ra trường.

- Sau khi tốt nghiệp Trung cấp Nghề, học sinh được học liên thông lên cao đẳng nghề của Trường Cao đẳng nghề thành phố, trường Đại Học Hùng Vương.

- Bằng cấp đạt được: Bằng Trung cấp hệ **chính quy** do Bộ LĐTB&XH quy định.

7. Thời gian tuyển sinh và nhập học

- Phát và nhận hồ sơ đến ngày 30/9/2021 (hồ sơ nhập học phát miễn phí).
- Công bố kết quả xét tuyển Đợt 1: Từ ngày 15/8/2021 (*Học sinh đến trường liên hệ nhận giấy báo trúng tuyển và làm thủ tục nhập học*). Đối với học

sinh nộp hồ sơ sau ngày 15/8/2021 dự kiến sẽ nhận giấy báo trúng tuyển vào tháng 9/2021.

VIII. TUYỂN SINH LỚP 6, LỚP 10 TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP - GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

1. Chỉ tiêu

- Lớp 6: Nhận 35 học viên.
- Lớp 10: Nhận 170 học viên.

2. Đối tượng tuyển sinh

Học viên các khối lớp 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 trong độ tuổi phổ thông trên địa bàn quận Bình Thạnh và các quận lân cận.

Lớp buổi sáng và lớp buổi chiều: Học các ngày thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần.

Lớp buổi tối: Học các buổi tối từ thứ Hai đến thứ Bảy và sáng Chủ nhật hàng tuần.

3. Điều kiện: Căn cứ học bạ, bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở xét tuyển học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6; tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc bỏ túc Trung học cơ sở vào lớp 10.

4. Thành phần hồ sơ

- Bản sao Giấy khai sinh và bản sao CMND có thị thực.
- Bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (nếu chưa có bằng chính thức).
- Bản photo học bạ cấp 2 (có công chứng).
- 01 bộ hồ sơ xin nhập học theo mẫu.
- 01 bản sao hộ khẩu hoặc giấy tạm trú (không phải công chứng).
- 04 tấm hình 3x4, có ghi họ tên, năm sinh ở phía sau, bỏ vào bao đựng hình.

5. Thời gian tuyển sinh: Phát và nhận hồ sơ từ ngày 20/7/2021 đến ngày 10/8/2021.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp từ năm học 2021 - 2022, Phòng Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

- Triển khai kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp; chỉ đạo Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân quận thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh quận để chỉ đạo, kiểm tra việc tuyển sinh của các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trên địa bàn quận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình tuyển sinh các lớp đầu cấp.

- Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh các trường theo đúng Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hướng dẫn các trường thực hiện tốt công tác tuyển sinh đối với từng bậc học và ngành học theo đúng kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh các lớp đầu cấp của quận.

- Chỉ đạo các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở xây dựng kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp, giới thiệu và tạo điều kiện để phụ huynh học sinh và học sinh tìm hiểu về trường trước khi làm thủ tục nhập học.

- Bố trí bộ phận tiếp dân để giải đáp thắc mắc của phụ huynh trong thời gian tuyển sinh các lớp đầu cấp, báo cáo kịp thời Ban Chỉ đạo tuyển sinh quận để giải quyết các trường hợp phát sinh.

- Báo cáo kết quả tuyển sinh cho Ủy ban nhân dân quận, Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Các Ủy ban nhân dân phường

- Có kế hoạch huy động trẻ ra lớp đạt tỷ lệ 100%; tổ chức tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường.

- Chỉ đạo Trưởng Khu phố, Tổ trưởng Tổ dân phố, Cảnh sát khu vực xác minh hồ sơ trẻ sinh năm 2015 trên địa bàn, chịu trách nhiệm về tính chính xác và hợp lệ của hồ sơ đăng ký nhập học (liên quan địa chỉ thường trú, tạm trú).

- Chịu trách nhiệm việc lập danh sách trẻ trên địa bàn phường để thực hiện phân tuyến.

- Tuyên truyền, thông tin công khai Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp từ năm học 2021 - 2022 đến Nhân dân trên địa bàn phường.

- Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo và các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở thực hiện tốt việc huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh các lớp đầu cấp.

- Chỉ đạo Công an phường hỗ trợ các trường về công tác an ninh trật tự và an toàn giao thông trước cổng trường trong thời gian tuyển sinh.

- Bố trí bộ phận tiếp dân để giải đáp thắc mắc của phụ huynh trong thời gian tuyển sinh các lớp đầu cấp, phối hợp Hội đồng tuyển sinh các trường trên địa bàn phường giải quyết các trường hợp vướng mắc và báo cáo về Ban Chỉ đạo tuyển sinh quận.

3. Hội đồng tuyển sinh các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở

- Thực hiện tuyển sinh theo Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp từ năm học 2021 - 2022 của Ủy ban nhân dân quận.
- Xây dựng phương án tuyển sinh đảm bảo thực hiện đúng quy định phòng, chống dịch Covid-19. Thời gian tuyển sinh có thể thay đổi và được thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo và của các đơn vị.
- Tiếp nhận hồ sơ làm thủ tục nhập học theo đúng thời gian quy định của Phòng Giáo dục và Đào tạo để đảm bảo an toàn phòng, chống dịch Covid-19.
- Nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân quận về công tác tuyển sinh; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân phường sở tại để huy động trẻ ra lớp.
- Thông báo công khai tiêu chuẩn đăng ký vào các lớp bán trú, tiếng Anh tăng cường, tiếng Anh tích hợp và xét duyệt theo đúng quy định.
- Hội đồng tuyển sinh các trường có nhiệm vụ kiểm tra hồ sơ tuyển sinh của học sinh; xét tuyển và lập biên bản xét tuyển, lập danh sách học sinh trúng tuyển, báo cáo kết quả tuyển sinh về Phòng Giáo dục và Đào tạo.
- Bố trí bộ phận hướng dẫn, giải quyết thủ tục nhập học và giải đáp thắc mắc của phụ huynh trong thời gian tuyển sinh, phối hợp các Ủy ban nhân dân phường giải quyết các trường hợp vướng mắc và báo cáo về Ban Chỉ đạo tuyển sinh quận.

4. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, Trường Trung cấp Nghề Bình Thạnh

Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức tốt việc tuyển sinh học sinh lớp 9 đã tốt nghiệp Trung học cơ sở có nguyện vọng vào lớp 10 hệ giáo dục thường xuyên và Trung cấp Nghề.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND/TP;
- Sở GDĐT;
- Thường trực Quận ủy;
- Thường trực UBND quận;
- UBMTTQ và các đoàn thể quận;
- VP.HĐND và UBND/Q;
- P.TCKH, P.NV, P.VHTT;
- Các UBND phường;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Trường TCN, TT.GDNN-GDTX;
- Lưu: VT, THVX, P.GDĐT (12b).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thái Thị Hồng Nga

CHỈ TIÊU HUY ĐỘNG TRẺ RA LỚP MẦM NON NĂM HỌC 2021-2022

Trưởng mầm non công lập:

Stt	Đơn vị	Tổng số lớp	Nhà trẻ										Mẫu giáo																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
			13-18 th			19-24 th			25-36 th			Tổng số trẻ	Mầm			Chồi			Lá		Tổng số trẻ																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
			Số lớp	Hiện có	Tuyển mới	Số lớp	Hiện có	Tuyển mới	Số lớp	Hiện có	Tuyển mới		Số lớp	Hiện có	Tuyển mới	Số lớp	Hiện có	Tuyển mới	Số lớp	Hiện có		Tuyển mới																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																									

CHỈ TIÊU HUY ĐỘNG TRẺ RA LỚP MẦM NON NĂM HỌC 2021-2022

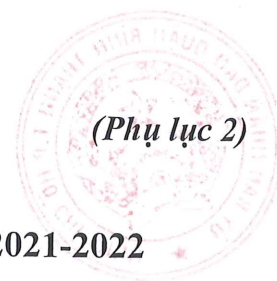
Trường mầm non ngời công lập:

Stt	Đơn vị	Tổng số		Nhà trẻ										Mẫu giáo																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
		Tổng số lớp	Tổng số trẻ	13-18 th			19-24 th			25-36 th				Số trẻ	Mầm			Chồi			Số lớp	Số trẻ																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
				Số lớp	Hiện có	Tuyển mới	Số lớp	Hiện có	Tuyển mới	Số lớp	Hiện có	Tuyển mới	Số lớp		Hiện có	Tuyển mới	Số lớp	Hiện có	Tuyển mới																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
1	MN Việt Úc	4	58																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														

Stt	Đơn vị	Tổng số		Nhà trẻ										Mẫu giáo											
		Tổng số lớp	Tổng số trẻ	13-18 th			19-24 th			25-36 th			Số lớp trẻ	Số lớp	Mầm			Chồi			Lá			Số lớp	Số trẻ
				Số lớp	Hiện có	Tuyển mới	Số lớp	Hiện có	Tuyển mới	Số lớp	Hiện có	Tuyển mới			Số lớp	Hiện có	Tuyển mới	Số lớp	Hiện có	Tuyển mới					
26	Mn Vinschol LP	13	311				2	0	38	1	18	6	3	62	2	51	0	4	97	2	4	73	26	10	249
27	MN Vinschool P7	16	379				3	0	58	1	0	24	4	82	2	43	6	5	99	25	5	124	0	12	297
28	MN Tây Úc	16	320								0	80	4	80	4	50	30	4	66	14	4	74	6	12	240
29	MG Ánh Sáng	9	280										0	0	3	0	75	3	75	15	3	90	25	9	280
30	MN Hồng Nhi	12	290							3	0	60	3	60	3	60	10	3	70	5	3	75	10	9	230
31	MN Văn Thánh Bắc	8	173	0	0	0	2	2	32	2	12	24	4	70	1	18	7	2	21	22	1	33	2	4	103
32	Mn Tô Ong Vàng	5	74	0	0	0	1	6	6	1	5	7	2	24	1	5	15	1	15	5	1	7	3	3	50
33	MN Kỳ Lân	5	67																						
34	MG Việt Anh	6	185				1	0	12	1	9	5	2	26	1	17	0	1	9	5	1	8	2	3	41
35	MN Kim Đồng	5	90										0	0	2	0	50	2	51	9	2	58	17	6	185
36	MN Khu Vườn Trí Tuệ	9	134				1	0	10	1	10	5	2	25	1	12	8	1	14	6	1	15	10	3	65
37	MN Ngôi Sao	6	97				1	0	10	2	10	10	3	30	2	22	10	3	42	10	1	17	3	6	104
38	MN Mai Thôn	10	285						10	2	8	22	3	40	1	9	6	1	10	10	1	16	6	3	57
Tổng cộng		301	6910	1	0	5	26	26	365	45	174	623	72	1193	73	727	887	79	1622	349	77	1772	360	229	5717



ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH



(Phụ lục 2)

BẢNG PHÂN TUYỂN VÀO LỚP 1 NĂM HỌC 2021-2022

STT	Trường	Phường	Trẻ 6 tuổi trên địa bàn	Số lớp	Số học sinh	Phân tuyển
1	Tô Vĩnh Diện	P1	174	5	174	174 P1
2	Lam Sơn	P2	151	4	151	151 P2
3	Hà Huy Tập	P3	271	7	271	271 P3
4	Yên Thế	P5	148	3	133	115 P5 + 20 (KP3 P11)
5	Nguyễn Bá Ngọc	P6	92	4	135	45 (KP3,4 P6) + 55 (KP3 P7) + 35 (KP2 P5)
6	Bế Văn Đàn	P7	170	5	162	115 (KP1,2 P7) + 47 KP 1,2 P6)
7	Phan Văn Trị	P11	262	5	171	171 (KP 5,6,7 P11)
8	Bình Hòa	P12	291	10	393	213 P12 + 71 (KP 1,2,4 P11)+79 (KP1 P13)+30 (KP2 P26)
9	Trần Quang Vinh			4	152	78 (KP 4 P12) + 74 (KP4 P24)
10	Bình Lợi Trung	P13	391	7	312	312 P13
11	Nguyễn Đình Chiểu	P14	172	5	172	172 P14
12	Lê Đình Chinh	P15	161	5	161	161 P15
13	Hồng Hà	P17	295	6	251	251 P17
14	Phù Đổng	P19	217	5	141	97 (KP1,4 P19 + 44 P17)
15	Thạnh Mỹ Tây			3	120	120 (P 2,3 P19)
16	Nguyễn Trọng Tuyển	P21	236	6	287	236 P21 + 51 (tạm trú KP1,2,6 P25)
17	Cửu Long	P22	305	7	305	305 P22
18	Bạch Đằng	P24	247	5	173	173 (KP1,2,3 P24)
19	Đống Đa	P25	524	9	399	399 (thường trú P25)
20	Tâm Vu	P26	488	8	330	330 P26
21	Chu Văn An			4	128	128 P26
22	Thanh Đa	P27	255	8	329	255 P27 + 74 (tạm trú KP 3,4,5 P25)
23	Bình Quới Tây	P28	207	6	207	207 P28
	Tổng cộng		5057	131	5058	

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH

(Phụ lục 3)

BẢNG PHÂN TUYỂN VÀO LỚP 6 NĂM HỌC 2021-2022

STT	Trường	Số lớp			Số học sinh			Phân tuyển
		Lớp thường	Lớp TA	Cộng	Lớp thường	Lớp TA	Cộng	
1	Lam Sơn	6	0	6	290		290	71 hs P1, 117 hs P2, 61 hs P15, 41 hs ngoài quận
2	Trương Công Định	7	3	10	330	131	461	97 hs P3 (KP 1,2,3), 89 hs P7, 144 hs P24 (KP 2,3,4,5,6). 131 hs Tiếng anh P1,2,3,5,6,7,15,24 và ngoài quận
3	Hà Huy Tập	5	2	7	228	44	272	114 hs P3 (KP 4,5,6), 114 hs P14. 44 hs TA (TATC P3 và TATH các phường)
4	Yên Thế	3	0	3	172		172	58 hs P5, 49 hs P6; 65 hs ngoài quận
5	Nguyễn Văn Bé	6	1	7	279	24	303	279 hs P11, 24 hs Tiếng anh (P11)
6	Rạng Đông	6	2	8	293	60	353	232 hs P12, 61 hs P26 (KP 1,2,6), 60 hs Tiếng anh (P 12,26,27)
7	Bình Lợi Trung	6	1	7	270	38	309	270 hs P13, 38 Tiếng anh (P13, ngoài quận)
8	Lê Văn Tám	3	2	5	150	71	221	150 hs P26 từ 19,25 điểm trở lên, 71 hs Tiếng anh P26 có tổng điểm Toán, Tiếng việt từ 19,25 điểm trở lên và điểm trung bình Tiếng anh từ 9,0 trở lên
9	Điện Biên	5	5	10	249	196	445	70 hs P17, 70 hs P21(KP1,2), 16 hs P24(KP1), 93 hs P 15 từ 19 điểm trở lên, 196 hs TA (P15,17,24, 25, 26, ngoài quận)
10	Phú Mỹ	5	1	6	232	49	281	147 hs P19, 85 hs P21(KP3,4), 49 hs Tiếng anh P19,P21,P22, ngoài quận
11	Cửu Long	3	0	3	150		150	139 hs P22, 11 hs ngoài quận
12	Đổng Đa	5	2	7	236	53	289	236 hs P25 từ 19,25 điểm trở lên, 53 hs TA P25 có tổng điểm Toán, Tiếng việt từ 19,25 điểm trở lên và điểm trung bình Tiếng anh từ 9,0 trở lên
13	Thanh Đa	4	0	4	199		199	130 hs P27 (KP 3,4,5), 69 hs P25.
14	Cù Chính Lan	4	0	4	190		190	51 hs P27 (KP 1,2), 60 hs P26. (KP 3,4,5), 79 HS ngoài quận
15	Bình Quới Tây	1	3	4	45	108	153	45 hs P28, 108 hs Tiếng anh (P28 và HS đã học TATC ở BQT)
	Tổng cộng	69	22	91	3313	774	4087	